

Chương trình thực tập tốt nghiệp của sinh viên kế toán Thực trạng và giải pháp

 Lương Thị Thùy*

Nhận: 29/5/2019

Biên tập: 05/6/2019

Duyệt đăng: 10/6/2019

Hiện nay, khi các đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng nhân sự nói chung và nhân viên kế toán nói riêng, đều có những yêu cầu ngày càng cao hơn về năng lực chuyên môn. Thể hiện rõ nhất là phần lớn các nhà tuyển dụng đều đòi hỏi ứng viên kế toán phải có kinh nghiệm làm việc. Đối với các sinh viên kế toán mới ra trường thì đáp ứng yêu cầu này không phải là dễ. Chính vì điều đó, Bộ môn Kế toán, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Bắc đã thực hiện đổi mới chương trình thực tập tốt nghiệp của sinh viên chuyên ngành kế toán được đào tạo tại trường theo hướng tăng cường thực hành nghề, đáp ứng yêu cầu của người học và người sử dụng lao động. Để đánh giá hiệu quả chương trình này, nhóm giảng viên Kế toán Trường Đại học Tây Bắc đã thực hiện đề tài: "Bước đầu khảo sát, đánh giá hiệu quả chương trình thực tập tốt nghiệp theo hướng tăng cường thực hành nghề nghiệp của sinh viên chuyên ngành Kế toán, Trường Đại học Tây Bắc", trong đó kết quả đánh giá thông qua khảo sát các đơn vị, doanh nghiệp có nhận thực tập sinh kế toán của trường là một bộ phận quan trọng để Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Bắc đưa ra các giải pháp điều chỉnh chương trình của mình sao cho hiệu quả và đáp ứng tốt nhất nhu cầu người học. Từ khóa: Thực tập tốt nghiệp, Đào tạo kế toán, Thực hành nghề.

Abstract: Currently, the units, the business unit recruitment in general and in particular the accounting staff, are the increasingly higher requirements of professional capacity. It is most evident that the majority of employers are requiring candidates to have experience Accounting work. For new accounting students, it's not easy to meet this request. Because of this, the accounting subject, Faculty of Economics, Tay Bac University has implemented innovate graduate internship program of specialized accounting students are trained at the school in the direction of strengthening of practice, meet the requirements of learners and employers. To evaluate the effectiveness of this program, groups Lecturer Accounting Tay Bac University has taken the theme: "Initial survey and evaluate the effectiveness of training program graduates towards enhancing professional practice of students majoring in accounting, Tay Bac University", which results assessed through surveys of the units, enterprises receive a trainee accountant of the school is an important component to the Faculty of Economics, Tay Bac University offer solutions to adjust its program so effective and best meet the needs of the school.

Key words: Graduation practice, accounting training, vocational Practice.

Chương trình thực tập tốt nghiệp theo hướng tăng cường thực hành nghề của ngành đào tạo kế toán, Trường Đại học Tây Bắc

Chương trình thực tập mới giúp cho sinh viên có cơ hội để vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế một cách chủ động, sáng tạo. Có thể tiếp cận nhanh với công việc của một kế toán và các công việc khác trong đơn vị thực tập mà không mất nhiều thời gian học việc. Đây là thước đo để sinh viên tự đánh giá khả năng đáp ứng nhu cầu thực tế công việc để có thể tự học hỏi, bù đắp những kiến thức kỹ năng cần thiết

Sau khi đăng ký đề tài nghiên cứu và được thầy cô triển khai thực tập thì quá trình thực tập của sinh viên chia thành 2 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Thực tập tổng hợp (thời gian 3 tuần) tìm hiểu về đơn vị thực tập và viết báo cáo thực tập tổng hợp

- Giai đoạn 2: Thực hành công việc kế toán tại đơn vị thực tập (thời gian 7 tuần)

+ Sinh viên nghiên cứu tài liệu, văn bản, chính sách, quy định của Nhà nước và nghiên cứu thực tế ở đơn vị thực tập. Trên cơ sở tham khảo ý kiến của giáo viên hướng dẫn, sinh viên tiến

hành: Thu thập và xử lý chứng từ, vào sổ kế toán (sổ liệu phát sinh trong một tháng, thuộc các phần hành kế toán. Tùy theo đặc điểm tại đơn vị, giáo viên hướng dẫn có thể yêu cầu lấy số liệu trong một quý);

+ Hoàn thiện, xử lý chứng từ hạch toán, lên sổ kế toán chi tiết và tổng hợp liên quan theo chứng từ thu thập được, đối chiếu số liệu chứng từ với sổ kế toán và thực hiện khóa sổ kế toán; Đối chiếu, kiểm tra số liệu kế toán và lập báo cáo kế toán theo quy định;

+ Sắp xếp, đóng chứng từ, in sổ (Sổ kế toán tổng hợp, sổ chi tiết) và đẩy đủ các báo cáo kế toán liên quan.

*Khoa Kinh tế - Trường Đại học Tây Bắc

+ Hoàn thành Báo cáo thực tập chuyên môn cuối khóa theo ý kiến của cán bộ hướng dẫn và chính sửa theo yêu cầu của giáo viên hướng dẫn.

- Sản phẩm của quá trình thực tập tốt nghiệp:

+ Thứ nhất: Bộ chứng từ gốc và chứng từ hạch toán (sinh viên tự ghép các chứng từ phát sinh của 1 nghiệp vụ và ghi phiếu đính khoản).

+ Thứ hai: Bộ các sổ kế toán cần thiết (gồm các sổ chi tiết và sổ cái tài khoản cơ bản).

+ Thứ ba: Bộ báo cáo kế toán cần thiết tương ứng với từng loại hình đơn vị mà sinh viên thực tập.

+ Thứ tư: Bản thuyết minh bộ sản phẩm thực tập tốt nghiệp.

Kết quả khảo sát

Để có cái nhìn khách quan hơn về hiệu quả của chương trình thực tập mới, tác giả và nhóm thực hiện đề tài đã khảo sát 845 cựu sinh viên đã từng tham gia thực tập và 40 đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập theo chương trình mới. Với bộ các câu hỏi được thiết kế sử dụng thang đo từ 1 đến 5, theo đó mức đánh giá từ

1. Rất yếu => 2. Yếu => 3. Trung bình => 4. Tốt => 5. Rất tốt

Các đơn vị có sinh viên của Trường Đại học Tây Bắc thực tập theo chương trình mới được đánh giá có sự hiểu biết kiến thức chuyên ngành đã được trang bị ở nhà trường tốt với điểm trung bình 4.18/5; Hiểu biết kiến thức xã hội ở mức trên trung bình, đã gần tiệm cận mức tốt với mức điểm trung bình 3.98/5; Thấp nhất là hiểu biết về văn bản kế toán hiện hành, tuy nhiên với tiêu chí này thì các sinh viên cũng được đơn vị đánh giá ở mức trung bình khá với 3.85/5.

Với nhóm câu hỏi đánh giá kỹ năng, thái độ của sinh viên thực tập tại các đơn vị, thu về kết quả như bảng 1.

Hầu hết các chỉ tiêu khảo sát đều được đơn vị đánh giá ở mức tốt, trên tốt. Đặc biệt là nhóm câu hỏi đánh giá thái độ của sinh viên thực tập, đã được đơn vị đánh giá, ghi nhận rất tích cực với điểm số trên 4.5. Trong nhóm câu hỏi về kỹ năng của sinh viên, kỹ năng được đánh giá cao nhất là kỹ năng giao tiếp và ứng xử của sinh viên tiếp theo là kỹ

năng sử dụng tin học văn phòng và kỹ năng sắp xếp – bảo quản chứng từ. Các kỹ năng trên đều được đánh giá mức trên tốt (trên 4 điểm). Các đơn vị đánh giá sinh viên thực tập yếu nhất ở sự sáng tạo trong công việc với mức 3.95 cũng là mức khá và gần tốt. Tuy nhiên, với sự nhìn nhận khách quan từ các đơn vị mang lại kết quả khá quan như trên, chúng ta có thể tạm thời nhận thấy kết quả thực tập theo chương trình mới đã giúp các em phát huy được các kỹ năng của mình trong công việc với thái độ thực tập được đánh giá hết sức tích cực. Đối với sự sáng tạo trong công việc, kết quả đánh giá chưa tốt nhưng không hẳn tệ, là động lực cho các em cố gắng hơn khi tới nghiệp và đi làm việc, hơn nữa thời gian thực tập chưa phải là dài để các em thể hiện hết mình sức sáng tạo của tuổi trẻ, cộng với đặc thù ngành kế toán, không phải dễ có cơ hội và kinh nghiệm để thể hiện sự sáng tạo của mình trong thời gian thực tập, chúng ta vẫn có thể cho rằng đây là kết quả đánh giá đáng được ghi nhận.

Với câu hỏi: Đơn vị có kế hoạch tiếp nhận sinh viên thực tập hằng năm không? Có 35/40 tương ứng 87.5% đơn vị trả lời có kế hoạch tiếp nhận sinh viên thực tập hằng năm, còn lại 5/40 đơn vị tương ứng 12.5% không có kế hoạch tiếp nhận sinh viên hằng năm, chủ yếu lý do được đưa ra:

+ Thứ nhất: Do công việc quá bận rộn, không có thời gian cho kế hoạch tiếp nhận sinh viên.

Bảng 1: Đơn vị đánh giá kỹ năng, thái độ của sinh viên thực tập

	Tiêu chí	Điểm trung bình
Kỹ năng	Sắp xếp, bảo quản chứng từ	4.20
	Sử dụng phần mềm kế toán	4.08
	Sử dụng tin học văn phòng (word, excel,)	4.23
	Giao tiếp và ứng xử	4.28
	Thu thập và xử lý thông tin, dữ liệu kế toán	4.13
	Truyền đạt vấn đề bằng ngôn ngữ bản	4.03
	Giải quyết vấn đề	4.08
	Tư học, tư nghiên cứu	4.13
	Sáng tạo trong công việc	3.95
	Làm việc nhóm	4.10
Thái độ	Làm việc độc lập	4.13
	Tư cách, đạo đức	4.50
	Y thức tổ chức kỷ luật	4.53
	Tinh thần ham học hỏi, cầu tiến	4.55

+ Thứ hai: Đơn vị mới thực tập, lo ngại không đảm bảo về dữ liệu thực tập cho sinh viên.

+ Thứ ba: Sinh viên thực tập không giúp gì cho đơn vị mà đơn vị phải giúp đỡ và phân tích thêm cho sinh viên trong công việc thực tế.

+ Thứ tư: Đơn vị không sắp xếp được người hướng dẫn sinh viên thực tập.

+ Thứ năm: Đơn vị không có kế hoạch lời có cầu trong thời gian tới.

Như vậy, các lý do đưa ra hầu hết đều do khách quan từ phía đơn vị, chỉ có 1 lý do đưa ra do nguyên nhân từ phía sinh viên, do những ngỡ ngàng bắt tay vào công việc thực tế trong thời gian thực tập mà đơn vị gần như không muốn và không có kế hoạch tiếp nhận sinh viên. Tuy nhiên, lý do không thực sự là lý do chính và thuyết phục, bởi sinh viên còn chưa tốt nghiệp, chưa hoàn tất chương trình học, mà thực tập trong vòng 3 tháng qua phải là dài, cần có thêm thời gian để các em bắt kịp và quen hơn với công việc thực tế, mặc dù vậy chúng ta vẫn nên lưu ý và xem xét để có giải pháp phù hợp bồi dưỡng nghiệp vụ cho các em, làm sao đảm bảo các em tiếp cận gần nhất và nhanh nhất với thực tế. Đây cũng chính là lý do mà chương trình thực tập mang nặng tính thực hành - ứng dụng nghề kế toán được triển khai.

Có 32/40 đơn vị trả lời sinh viên thực tập nhận được loan của Trường Đại học Tây Bắc có tham gia trực tiếp vào công việc kế toán tại đơn vị, cụ thể là:

+ Kiểm tra giám sát quá trình thực hiện công việc kế toán.

+ Chủ yếu là chứng từ lương và các khoản phụ cấp.

+ Sắp xếp sổ sách, chứng từ

+ Kiểm tra chứng từ, sắp xếp chứng từ, kê khai thuế GTGT, định khoản trên phần mềm Misa.

+ Nhập dữ liệu chứng từ kế toán phát sinh trong kỳ, tổng hợp dự liệu, thực hiện đối chiếu Ngân sách Nhà nước cấp và nguồn kinh phí thu sự nghiệp với Kho bạc Nhà nước,

+ Thực hiện tất cả các công việc của kế toán viên.

+ Sắp xếp chứng từ, giao dịch với khách hàng, viết hóa đơn, biên bản.

+ Viết phiếu nhập kho, xuất kho.

Như vậy 32 đơn vị này đã tạo điều kiện cho sinh viên thực tập tiếp cận công việc kế toán từ những công việc cơ bản nhất như sắp xếp, bảo quản chứng từ đến các công việc nặng nhọc tính nghề nghiệp hơn như lập chứng từ, cập nhật vào phần mềm kế toán hay được giao dịch với khách hàng, ... Còn lại 8/40 đơn vị có câu trả lời sinh viên không tham gia trực tiếp công việc kế toán tại đơn vị đó:

+ Kế toán đơn vị đã thực hiện hoàn thiện công việc.

+ Do công việc quá phức tạp.

+ Do sinh viên chưa có kinh nghiệm.

Chúng ta nên có giải pháp khuyến khích sinh viên lựa chọn các đơn vị có những phân hành kế toán phù hợp hoặc có công tác kế toán phù hợp để sinh viên thực tập có thể được tham gia trực tiếp công việc, thay vì quá trình thực tập sinh viên chỉ được đứng ngoài quan sát. Tuy nhiên, có được kết quả trên cũng là do hiệu quả của sự đổi mới, yêu cầu sinh viên thực tập tham gia công việc kế toán tại đơn vị, còn phụ thuộc vào cả khả năng của sinh viên và môi trường tại đơn vị.

Đa số sinh viên ngành kế toán của Trường Đại học Tây Bắc khi thực tập được đơn vị đánh giá mức độ hòa nhập nhanh chiếm 75%, không có sinh viên nào hòa nhập chậm mất thời gian trên 6 tuần tại đơn vị. Điều này có được phụ thuộc nhiều yếu tố:

+ Sự quen biết của sinh viên với đơn vị hoặc bộ phận nơi thực tập.

+ Kỹ năng giao tiếp của sinh viên.

+ Khả năng đáp ứng và bắt nhịp công việc của sinh viên.

+ Sự tạo điều kiện và thân thiện từ đơn vị, phòng ban thực tập, ...

Tác dụng nổi bật của kỹ thực tập đối với sinh viên được các đơn vị đánh giá cao đó là "cơ hội tiếp xúc môi trường thực tế" và "rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ cho sinh viên" với số câu trả lời có lần lượt là 27 và 24 trên tổng số 40 câu trả lời. Tác dụng "Củng cố kiến thức đã học" và "Nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp" được ít đơn vị đồng tình, chỉ có lần lượt 15 và 16 đơn vị có câu trả lời Có 2 tác dụng trên. Như vậy, việc tác dụng thực sự của kỹ thực tập có được làm nổi bật và thể hiện hay không, qua sự đánh giá khách quan của các đơn vị, doanh nghiệp (DN) cũng mới chỉ là một phần trong đánh giá kết quả của chương trình thực tập này. Còn sự đánh giá và nhìn nhận từ phía bản thân sinh viên thực tập cũng rất quan trọng.

Về chế độ lương cho sinh viên thực tập, chỉ có 3/40 đơn vị trả lời có trả lương, 37/40 đơn vị không trả lương, chỉ tạo điều kiện môi trường thực tập. 39 đơn vị có hài lòng về sinh viên đang thực tập, 39 đơn vị sẵn sàng tuyển dụng sinh viên thực tập nếu có vị trí công việc phù hợp. Như vậy cũng mang lại cái nhìn khá khả quan về cơ hội việc làm cho các em sinh viên sau tốt nghiệp.

Khi được hỏi sinh viên được đào tạo tại trường cần phải bổ sung thêm những kiến thức và kỹ năng nào phù hợp với yêu cầu công việc của đơn vị? Thu về câu trả lời như sau.

+ Cần rèn luyện kỹ năng lắng nghe, tuyên truyền vận động và nâng cao trình độ kỹ thuật, lý luận chính trị.

+ Đào tạo thêm về sử dụng các phần mềm kế toán.

+ Bổ sung những kiến thức lý thuyết, xử lý tình huống, kỹ năng mềm

+ Cần giành nhiều thời gian với công việc thực hiện nghiệp vụ kế toán tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Kỹ năng thực tế, sáng tạo trong thực tế.

+ Cần trang bị những kiến thức chuyên môn, kỹ năng ngoại ngữ, thành thạo tin học văn phòng, cẩn thận có đạo đức nghề nghiệp.

+ Kỹ tìm hiểu và cập nhật các quy định, văn bản, thông tư mới.

Theo đó 39/40 đơn vị cho rằng: Bộ môn/Khoa cần tăng cường các tiến các vấn đề sau để nâng cao chất lượng và hiệu quả của chương trình đào tạo:

+ Đẩy mạnh các môn kế toán chuyên ngành và các môn học thực hành, bám sát thực tế

+ Cần có 2 kỹ thực tập trong chương trình đào tạo.

+ Cần chuyên sâu vào trải nghiệm thực tế, tích lũy được các kinh nghiệm cần thiết.

+ Đào tạo kiến thức chuyên sâu về kế toán, khả năng ứng dụng những kiến thức đã học vào thực tế, cắt bớt những kiến thức không quan trọng.

+ Định hướng nghề nghiệp cho sinh viên, chú trọng thực hành.

+ Tăng thêm thời gian thực tập.

+ Tăng cường kiến thức tin học.

Chỉ có 1/40 câu trả lời: "Phương pháp đào tạo đã hợp lý", còn số này quá ít ỏi, phần nào đánh giá yếu cấu, đòi hỏi của các nhà tuyển dụng với sản phẩm của đào tạo, với chất lượng nguồn nhân lực trong tương lai.

Qua phân tích sơ bộ kết quả khảo sát, tác giả đã phân loại những ý kiến khá thi, cần thiết lấy làm cơ sở để đưa ra những đánh giá bước đầu và làm cơ sở cho các đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực tập tốt nghiệp ngành đào tạo kế toán, Trường Đại học Tây Bắc.

Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả chương trình thực tập tốt nghiệp

Thứ nhất: Giải pháp về lựa chọn đơn vị thực tập

Cần nâng cao nhận thức của sinh viên trong việc tìm kiếm và lựa chọn đơn vị thực tập. Giúp các em thấy rõ tác dụng của việc lựa chọn đơn vị thực tập đúng đắn sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả của cả kỹ thực tập sau này. Với chương trình thực tập mới theo hướng thực hành nghề nghiệp dựa trên việc thu thập chứng từ của đơn vị, xử lý, lên sổ và báo cáo như một kế toán viên. Do đó, đơn vị mà các em liên hệ phải là đơn vị có thể tạo điều kiện cho các em tiếp cận với chứng từ, cùng với việc tạo điều kiện để

các em thích nghi với các đặc thù của đơn vị. Hơn nữa, mỗi một đơn vị với những lĩnh vực khác nhau, nên việc tìm hiểu loại hình, lĩnh vực đơn vị và các em đăng ký thực tập có phù hợp với thể mạnh và mong muốn tìm hiểu của bản thân hay không. Từ đó, tạo tâm thế sẵn sàng thực tập tại đơn vị mà mình cho là thể mạnh của mình giúp các em sẽ tự tin, mạnh dạn thể hiện mình hơn nữa.

Thứ hai: Giải pháp nâng cao nhận thức về vai trò, tác dụng của kỳ thực tập tốt nghiệp

Ngoài việc bổ sung những kiến thức cơ bản trên ghế nhà trường thì kỳ thực tập có tác dụng vô cùng quan trọng. Quá trình thực tập áp dụng các kiến thức học được trong nhà trường vào thực tế công việc giúp sinh viên nhận biết được điểm mạnh, điểm yếu của mình và cần trang bị thêm những kiến thức, kỹ năng để đáp ứng nhu cầu công việc. Tuy nhiên, có một bộ phận khá lớn mang tâm lý lo lắng, e ngại. Để giúp các em có được tâm thế sẵn sàng thực tập thì bộ môn kế toán tổ chức các buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề về chương trình, tầm quan trọng cũng như cách thức của quá trình thực tập tốt nghiệp. Những khó khăn vướng mắc các em có thể gặp phải khi đi thực tập và hướng dẫn cách tháo gỡ khó khăn. Như vậy, sẽ giúp các em có tâm lý tự tin hơn trước khi bước vào kỳ thực tập tốt nghiệp.

Thứ ba: Giải pháp nâng cao nhận thức tầm quan trọng của kỳ thực tập đối với đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập

Nhà trường, Ban chủ nhiệm Khoa Kinh tế cần tăng cường mối quan hệ khăng khít giữa nhà trường và DN. Để đưa vị thế của DN là một trong những kênh để giúp nhà trường đào tạo được đội ngũ sinh viên lành nghề. Như vậy, DN sẽ nhận thức được vai trò của họ trong công cuộc đào tạo, đó chính là thể hiện trong thời gian thực tập tốt nghiệp. Không những vậy, việc tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường và DN giúp DN hiểu rõ hơn về chương trình đào tạo cũng như trình độ năng lực của sinh viên trước khi tham gia vào quá trình

thực tập, từ đó việc tin tưởng, giao việc trả lương cho sinh viên thực tập là việc làm tất yếu.

Không những vậy, nhà trường và Ban chủ nhiệm Khoa Kinh tế cần công khai rộng rãi về mục tiêu, tác dụng phương thức tiến hành thực tập tốt nghiệp theo hướng thực hành tới rộng rãi các đơn vị nhận sinh viên thực tập. Như vậy, các đơn vị này sẽ hiểu rõ hơn, phối hợp hiệu quả hơn giúp đỡ, hướng dẫn sinh viên trong kỳ thực tập tốt nghiệp.

Thứ tư: Giải pháp nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên

Việc tích lũy các kỹ năng mềm thực sự vô cùng cần thiết, kỹ năng mềm thuộc phạm trù con người, không mang tính chuyên môn, không phải là thiên bẩm mà do đào tạo nên. Kỹ năng mềm nên được học và thực hành thông qua nhập vai, thảo luận nhóm và bài tập tình huống trong môi trường đại học.

Do đó, cần lồng ghép trong các môn học thường ngày các nội dung như thuyết trình trước đám đông có thể rèn luyện cho sinh viên sự tự tin khi đứng trước nhiều người. Ngoài ra, hoạt động này còn giúp hoàn thiện kỹ năng giao tiếp, gồm việc học và thực hành cách sử dụng từ ngữ, ngôn ngữ cơ thể, năng cao hiệu quả giao tiếp với đồng nghiệp, khách hàng, bạn bè, cấp trên sau này. Không những vậy, có thể kết hợp tổ chức các nội dung thảo luận và làm việc nhóm. Thảo luận giúp sinh viên nắm được cách trao đổi ý kiến trong nhóm, tích lũy kỹ năng thẩm dò và thu thập các dữ kiện, dữ liệu trong việc giải quyết bất đồng.

Kiến nghị nhằm hoàn thiện chương trình thực tập tốt nghiệp ngành kế toán, Trường Đại học Tây Bắc

Về phía Bộ môn - Khoa và Nhà trường:

Chương trình thực tập tốt nghiệp chỉ chú trọng vào đào tạo năng cao kiến thức chuyên ngành mà phải định hướng và phát triển toàn diện cho sinh viên về mọi mặt:

+ Thái độ: Là thái độ đối với học tập và công việc trong tương lai. Được thể

hiện về mặt đạo đức, tác phong, tinh thần trách nhiệm với việc học tại nhà trường, sinh viên có động lực và hào hứng với việc học, với chuyên ngành học.

+ Kỹ năng: Là mức độ thành thạo với công việc của sinh viên. Hay nói cách khác thể hiện sự làm được việc. Thông qua kiểm tra trực tiếp nghiệp vụ của sinh viên trong quá trình thực tập để phát hiện ra sự thành thạo với công việc cụ thể đạt mức độ nào.

+ Kiến thức: Là sự am hiểu về công việc của sinh viên đến mức độ nào, chuyên môn trong công việc trước hết được thể hiện qua việc tiếp thu kiến thức lại nhà trường và đáp ứng yêu cầu thực tập tại các đơn vị

Hiện tại, Bộ môn đã xây dựng chương trình thực tập ngày càng đổi mới gắn liền với thực tiễn, đòi hỏi ở các sinh viên một sự nỗ lực không hề nhỏ để hoàn thành kỳ thực tập này. Tuy nhiên, để nâng cao hơn hiệu quả và hoàn thiện chương trình thực tập, Bộ môn đã tiến hành khảo sát, nhìn nhận và đánh giá lại những mặt đạt được và hạn chế trong thời gian vừa qua, để có những điều chỉnh phù hợp. Hơn nữa Bộ môn rất cần sự đầu tư, chú trọng từ phía Khoa và nhà trường:

+ Xây dựng thư viện tài liệu mang tính cập nhật và thiết thực phục vụ giảng dạy chuyên ngành.

+ Có sự đầu tư nhiều hơn cho cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu đào tạo kiến thức chuyên ngành: máy tính, máy chiếu, ... nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sinh viên trong học tập.

+ Xây dựng và duy trì cấu trúc đối với các tổ chức, DN, không chỉ trên cương vị mối quan hệ chính trị của nhà trường, mà còn thể hiện rõ mục đích học tập liên hệ thực tập cho sinh viên cuối khóa.

Về phía gia đình và bản thân sinh viên:

Gia đình cần có sự quan tâm nhất định tới quá trình học tập và đặc biệt kỹ thực tập của sinh viên, là thời gian sinh viên tới đơn vị nhiều hơn so với ở trường; Đồng thời, ít tiếp xúc với các thầy cô học. Do đó, đòi hỏi sự hợp tác từ phía gia đình, để có định hướng đúng đắn

cho sinh viên trong thái độ, hành động suốt quá trình thực tập.

Bản thân sinh viên cần có thái độ nghiêm túc với nghề nghiệp, có mục tiêu định hướng rõ ràng cho tương lai. Thể hiện ở thái độ với học tập, kết quả học tập và mong muốn được tiếp cận công việc thực tế. Muốn làm được điều này, sinh viên cần:

+ Có thái độ tích cực, cấu thị trong học hỏi, ham mê chuyên môn và nâng cao khả năng nghề nghiệp.

+ Chịu khó tìm hiểu, nâng cao khả năng chuyên môn và các kỹ năng về ngoại ngữ, tin học, kỹ năng làm việc độc lập hoặc làm việc nhóm.

+ Biết nắm bắt, tận dụng cơ hội từ các nhà tuyển dụng để có những trải nghiệm thực tế, tích lũy kinh nghiệm từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

Về phía các nhà tuyển dụng

Hiện nay, đa số các nhà tuyển dụng đều yêu cầu về mặt kinh nghiệm nghề nghiệp đối với ứng viên mình tuyển. Điều này là áp lực lớn đối với cả nhân sinh viên và nhà trường. Bởi vậy về phía DN để tuyển dụng được đúng người – đúng việc, chúng tôi mong rằng với vai trò nhà tuyển dụng, các tổ chức – DN hãy cho sinh viên cơ hội được thể hiện, được trải nghiệm. Ngay bắt đầu từ các kỳ thực tập dài, sinh viên đã có thể tiếp cận với công việc thực tế, va vấp với các tình huống trong sinh hoạt chuyên môn. Thậm chí bản thân các đơn vị vẫn có thể tổ chức các buổi tập huấn hiệu quả nhằm mục đích cho các ứng viên – sinh viên làm quen và tìm hiểu thực tế môi trường – văn hóa làm việc tại đơn vị để sàng lọc lấy những ứng viên phù hợp, vừa đảm bảo được nhu cầu tuyển dụng, vừa tạo cơ hội cho sinh viên sau tốt nghiệp. ■

Tài liệu tham khảo

1. Đề tài NCKH cấp cơ sở (2017), "Bước đầu khảo sát, đánh giá hiệu quả chương trình thực tập tốt nghiệp theo hướng tăng cường thực hành nghề nghiệp của sinh viên chuyên ngành kế toán, trường đại học Tây Bắc", Đỗ Thị Minh Tâm, Lương Thị Thủy, Vũ Thị Sen.

Nghiên cứu các nhân tố tác động đến tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong môi trường ERP tại các doanh nghiệp LOGISTICS thành phố Hồ Chí Minh

 **Ths.Tạ Duy Khánh***

Nhận: 06/5/2019
Biên tập: 10/5/2019
Duyệt đăng: 20/5/2019

ERP (Enterprise Resource Planning)- hệ thống hoạch định nguồn nhân lực là một giải pháp quản trị hiện đại. ERP rất sớm đã trở thành biểu tượng của một thay đổi mang tính cách mạng trong phương thức vận hành của công ty. Tổ chức hệ thống thông tin kế toán trên môi trường ERP là một chia khoá quan trọng để đảm bảo khả năng tồn tại và cạnh tranh của mỗi doanh nghiệp, trong giai đoạn Cách mạng Công nghiệp 4.0 hiện nay. Việc triển khai hệ thống ERP là một hoạt động không thể thiếu trong cuộc đua Logistics Việt Nam trên thương trường quốc tế. Bằng phương pháp nghiên cứu định tính kết hợp với định lượng, mục đích của nghiên cứu này là xác định mức độ tác động của các nhân tố đến việc tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong môi trường ERP của các doanh nghiệp Logistics tại TP.HCM, nhằm tìm ra câu trả lời cho những thách thức của môi trường thay đổi liên tục, đồng thời cũng đưa ra một số gợi ý chính sách nhằm có thể tổ chức hiệu quả hệ thống thông tin kế toán trong môi trường ERP của các doanh nghiệp Logistics tại TP.HCM.

Từ khóa: ERP – Enterprise Resource Planning; hệ thống thông tin kế toán; logistics.

1. Đặt vấn đề

Theo tác giả Dr Mahd Aljabali, Mr Osama Abdullah Hassan, Prof. Dr Ismat Elkurdi (2011), công nghệ thông tin cũng có tầm ảnh hưởng rất lớn với thành công của ngành Logistics. Trong những năm trở lại đây, nhiều tập đoàn vận chuyển trên thế giới đã sử dụng ERP như Maersk Line (Damco), DHL, Leschaco, UPS supply chain... đều đã ứng dụng thành công hệ thống ERP vào trong công tác quản lý của mình

Theo tác giả Nguyễn Hữu Hoàng Thọ (2012), Nguyễn Thị Hiến, Phạm Quốc Trung (2013), trên thế giới có nhiều nghiên cứu về thực trạng tổ chức hệ thống thông tin kế toán (HTTTKT) trong

môi trường ứng dụng ERP, tuy nhiên ở Việt Nam các nghiên cứu này còn rất ít, đặc biệt là những nghiên cứu tại các doanh nghiệp (DN) Logistics. Thực trạng hiện nay cho thấy, tại các DN Logistics của Việt Nam nói chung và của TP.HCM nói riêng, việc tổ chức HTTTKT trong môi trường ERP còn nhiều bất cập, chưa mang lại hiệu quả thực sự trong quản lý kế toán nói riêng và quản lý DN nói chung. Theo đó, việc tổ chức HTTTKT cần phải bài bản và khoa học nhằm cung cấp thông tin kế toán một cách nhanh chóng, đầy đủ, kịp thời và khoa học để góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, từ đó nâng cao hiệu

*Trường Đại học Văn Lang